

Số: 2215 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tại Tờ trình số 4956/TTr-BQP ngày 10 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam;
- Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các cơ quan thành viên BCD 701;
- BQP: VP BCD 701, QC PKKQ, BTL Hoá học;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: NC, NN, QHQT, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX (2). 30


Phạm Minh Chính



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA

**Khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam
giai đoạn 2021 - 2030**

(Kèm theo Quyết định số 221/QĐ-TTg

ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

I. QUAN ĐIỂM

Khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam là nhiệm vụ cấp bách, có ý nghĩa nhân đạo, nhân văn sâu sắc, là trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, các nước, tổ chức, cá nhân có liên quan; được tổ chức thực hiện đồng bộ với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo từng thời điểm, giai đoạn cụ thể, vì mục tiêu bảo vệ sức khỏe con người, môi trường và phát triển kinh tế, xã hội; được kết hợp, lồng ghép vào trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án; tạo điều kiện thuận lợi, huy động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế thực hiện hiệu quả công tác này.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thành xử lý các điểm nóng và các khu vực bị ô nhiễm chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam; kiểm soát toàn bộ các nguy cơ ảnh hưởng của chất độc hóa học/dioxin đối với sức khỏe con người để không gia tăng nạn nhân; rà soát, xác định các nạn nhân chất độc hóa học/dioxin ở Việt Nam, hỗ trợ nạn nhân vượt qua khó khăn, hòa nhập cộng đồng; có đủ năng lực để đánh giá, kiểm soát, xử lý, phân tích, quản lý hiệu quả toàn bộ các hoạt động khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hoàn thành xử lý triệt để 100% các điểm nóng và các khu vực bị ô nhiễm chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam; năm 2025 hoàn thành xử lý ô nhiễm tại khu vực sân bay A So (tỉnh Thừa - Thiên Huế), khu vực sân bay Phù Cát (tỉnh Bình Định); trước năm 2030 hoàn thành xử lý tại khu vực sân bay Biên Hòa (tỉnh Đồng Nai) và các khu vực mới phát hiện.

b) Đến năm 2025 kiểm soát được trên 85% nguy cơ phơi nhiễm chất độc hóa học/dioxin từ các điểm nóng, khu vực ô nhiễm, đến năm 2030 đạt 100% để không làm gia tăng nạn nhân ở các khu vực này.

c) Đến năm 2025 xác định được trên 90% nạn nhân, đến năm 2030 hoàn thành việc xác định nạn nhân qua các thể hệ đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định; các nạn nhân được hưởng mức chế độ, chính sách của Nhà nước để cải thiện chất lượng cuộc sống, tạo điều kiện thuận lợi về việc làm phù hợp, vượt qua khó khăn, hòa nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống.

d) Đảm bảo 100% phụ nữ có thai tại các vùng ô nhiễm nặng, 100% nạn nhân được quản lý thai nghén, được tư vấn sinh sản nhằm giảm nguy cơ gia tăng nạn nhân ở các thế hệ tiếp theo.

đ) Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu, thông tin đáp ứng các yêu cầu quản lý các hoạt động khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh.

e) Đảm bảo Văn phòng Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam (Ban Chỉ đạo 701), Trung tâm hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học và môi trường, các cơ sở nghiên cứu, xử lý chất độc hóa học/dioxin của các Bộ, ngành thành viên Ban Chỉ đạo 701 có đủ năng lực ở mức tiên tiến, hiện đại để tổ chức đánh giá, kiểm soát, xử lý, phân tích, quản lý toàn bộ hoạt động khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức rà soát, xây dựng và hoàn thiện văn bản pháp luật, quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn về khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin

- Khẩn trương tổ chức rà soát, xây dựng và hoàn thiện văn bản pháp luật, các văn bản hướng dẫn cụ thể để tháo gỡ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, sớm hoàn thành việc xác định toàn bộ những nạn nhân qua các thế hệ; nghiên cứu điều chỉnh các quy định nhằm bảo đảm các nạn nhân được hưởng mức chế độ, chính sách của Nhà nước phù hợp để có thể cải thiện chất lượng cuộc sống, được tạo điều kiện thuận lợi về việc làm phù hợp, vượt qua khó khăn, hòa nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn về quan trắc, đánh giá, xử lý chất độc hóa học/dioxin theo hướng bảo đảm an toàn đối với sức khỏe con người, môi trường, phù hợp với những quy định của quốc tế và tính đặc thù về ô nhiễm ở Việt Nam.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế để thúc đẩy mạnh mẽ công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt

Nam. Chú trọng sử dụng các phương tiện truyền thông trong nước, quốc tế có uy tín; tổ chức các dự án, chương trình tuyên truyền về những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong xử lý ô nhiễm chất độc hóa học/dioxin ở các điểm nóng và kết quả chăm sóc, giúp đỡ nạn nhân; nâng cao nhận thức để chủ động phòng tránh phơi nhiễm, giảm thiểu tác hại đối với con người.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền nhằm tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 14 tháng 5 năm 2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam, các quy định về chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học trong Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020 và các văn bản có liên quan.

3. Đẩy nhanh tiến độ tổ chức xử lý chất độc hóa học/dioxin, kiểm soát các nguy cơ phơi nhiễm, ngăn chặn gia tăng nạn nhân

- Tổ chức thực hiện các dự án xử lý chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam theo đúng tiến độ; đảm bảo năm 2025 hoàn thành xử lý ô nhiễm tại khu vực sân bay A So (tỉnh Thừa Thiên - Huế), khu vực sân bay Phù Cát (tỉnh Bình Định); trước năm 2030 hoàn thành dự án xử lý ô nhiễm tại khu vực sân bay Biên Hòa (tỉnh Đồng Nai); tiếp tục thực hiện các dự án, nhiệm vụ điều tra, đánh giá, khoanh vùng, xử lý kịp thời để không gia tăng nạn nhân ở các khu vực này.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp phù hợp, hiệu quả để kiểm soát các nguy cơ phơi nhiễm chất độc hóa học/dioxin đối với con người, môi trường; bảo đảm phụ nữ có thai tại các vùng ô nhiễm nặng và các nạn nhân được quản lý thai nghén, được tư vấn sinh sản nhằm giảm nguy cơ gia tăng nạn nhân ở các thế hệ tiếp theo.

4. Bảo đảm thực hiện chế độ, chính sách đối với nạn nhân chất độc hóa học/dioxin

- Thường xuyên tổ chức thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước kết hợp với các chương trình, dự án, đề án từ nguồn vốn huy động của các tổ chức, cá nhân trong nước, quốc tế theo quy định của pháp luật, bảo đảm tất cả các nạn nhân được cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống, vượt qua khó khăn, được tạo điều kiện thuận lợi về việc làm phù hợp, để có thể hòa nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ điều tra, khảo sát, thống kê, xác định nạn nhân; tổ chức nghiên cứu bổ sung đối tượng là thế hệ thứ 3, thế hệ tiếp theo và những người làm nhiệm vụ ở các điểm nóng bị ô nhiễm chất độc hóa học/dioxin từ sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đến nay.

5. Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao năng lực, tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ trong khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin

- Tăng cường quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 701 trong chỉ đạo, điều phối, phối hợp liên ngành. Kiện toàn tổ chức, đào tạo, bố trí cán bộ phù hợp, đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, tiếp tục xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin, đảm bảo đến năm 2025 các cơ quan, đơn vị được nâng cao năng lực ở mức tiên tiến, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đánh giá, quan trắc, kiểm soát, xử lý, chăm sóc sức khỏe, cải thiện chất lượng cuộc sống của nạn nhân, quản lý hiệu quả các hoạt động khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình, dự án, đề án, đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin đối với sức khỏe con người, môi trường; chú trọng các nghiên cứu giải quyết những vấn đề còn tồn tại, hạn chế trong xác định nạn nhân qua các thế hệ; tổ chức nghiên cứu, chuyển giao công nghệ kiểm soát, xử lý ô nhiễm chất độc hóa học/dioxin; tổ chức nghiên cứu, áp dụng các mô hình tiên tiến, xây dựng các dự án hình thành trung tâm chăm sóc, chữa trị, phục hồi chức năng, cải thiện chất lượng cuộc sống, tạo việc làm phù hợp với nạn nhân; tổ chức nghiên cứu kỹ thuật tiên tiến phát hiện sớm, can thiệp sớm dị tật, khuyết tật, quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân và các đối tượng có nguy cơ.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế và xã hội hóa công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin

- Tổ chức đánh giá hiệu quả các dự án hợp tác quốc tế về khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin trong thời gian qua. Rà soát những cam kết, thỏa thuận quốc tế, phát huy những bài học kinh nghiệm đã đạt được để xây dựng các chương trình hợp tác nhằm thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới. Tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế để thu hút sự quan tâm, ủng hộ của các nước, các tổ chức quốc tế trong bảo đảm nguồn lực tài chính, trang thiết bị, công nghệ, đào tạo cán bộ, chia sẻ kinh nghiệm nhằm đẩy nhanh công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

- Nghiên cứu áp dụng mô hình xã hội hóa trong nâng cao năng lực và triển khai các hoạt động khắc phục hậu quả chất độc hóa học và môi trường.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước (nguồn vốn đầu tư, nguồn chi thường xuyên hằng năm); vốn tài trợ, viện trợ quốc tế; nguồn vốn xã hội hóa, vốn huy động hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân; kết hợp lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các bộ, ngành, địa phương tổ chức lập dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Quốc phòng

a) Thực hiện vai trò của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 701 trong việc chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức trong nước, quốc tế có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức trong nước và quốc tế có liên quan tiếp tục thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các dự án: xử lý chất độc dioxin tại khu vực sân bay A So, khu vực sân bay Biên Hòa; hỗ trợ người khuyết tật tại 8 tỉnh bị phun rải nặng chất da cam ở Việt Nam.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án, đề tài: xử lý chất độc dioxin khu vực sân bay Phù Cát; điều tra, khoanh vùng, xử lý chất độc CS ở các vùng bị ô nhiễm, tồn lưu; điều tra, khảo sát, thống kê, xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu, hỗ trợ xác định nạn nhân trên phạm vi toàn quốc; xây dựng các trung tâm hỗ trợ chăm sóc, chữa trị, phục hồi chức năng, cải thiện chất lượng cuộc sống, hỗ trợ việc làm, hỗ trợ ứng dụng kỹ thuật tiên tiến phát hiện sớm, can thiệp sớm dị tật, khuyết tật, quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân và đối tượng có nguy cơ; tăng cường năng lực của Trung tâm hành động quốc gia khắc phục hậu quả chất độc hóa học và môi trường để thực hiện các nhiệm vụ khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, làm chủ công nghệ xử lý chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh kết hợp xử lý các chất hữu cơ khó phân hủy phát sinh trong các hoạt động sản xuất công nghiệp...

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo 701.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức rà soát, hoàn thiện các quy chuẩn về quan trắc, đánh giá, xử lý chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh bảo đảm an toàn đối với con người, môi trường; tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và hướng dẫn việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường đối với các dự án xử lý chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức rà soát, hoàn thiện các quy định về xác định nạn nhân, nghiên cứu điều chỉnh mức chế độ, chính sách của Nhà nước để bảo đảm nạn nhân có thể được cải thiện chất lượng cuộc sống, tạo điều kiện thuận lợi về việc làm phù hợp, vượt qua khó khăn, hòa nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức điều tra, thống kê, hoàn thành việc xác định, công nhận nạn nhân qua các thế hệ, công tác khắc phục hậu quả đối với nạn nhân theo yêu cầu tiến độ của Kế hoạch.

4. Bộ Y tế

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan tổ chức rà soát, hoàn thiện các quy định danh mục các bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến chất độc hóa học/dioxin. Tổ chức hướng dẫn thực hiện các biện pháp y tế trong việc chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho nạn nhân; nghiên cứu, hướng dẫn phát hiện sớm, can thiệp sớm dị tật, khuyết tật, quản lý thai nghén, tư vấn sinh sản cho nạn nhân.

5. Bộ Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Y tế, các bộ, ngành liên quan chỉ đạo tổ chức công tác nghiên cứu khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

6. Bộ Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức nghiên cứu, thu thập cơ sở pháp lý trợ giúp nạn nhân đấu tranh đòi công lý, bảo đảm phù hợp luật pháp Việt Nam, quốc tế.

7. Bộ Ngoại giao

Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế để thúc đẩy công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

8. Bộ Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm thực hiện công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

9. Bộ Công an

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, tổ chức bảo đảm giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong thực hiện công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

10. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tham mưu, tổng hợp, đề xuất bố trí vốn đầu tư thực hiện các chương trình, đề án, dự án khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin theo quy định của pháp luật về đầu tư công, bảo đảm để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; tổ chức vận động các nguồn tài trợ quốc tế cho công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

11. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

12. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam tiếp tục tuyên truyền nhằm thúc đẩy công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

13. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trách nhiệm tham gia phối hợp triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

14. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia thực hiện Kế hoạch.

15. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Chỉ đạo tổ chức xây dựng, triển khai các chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu trong Kế hoạch; lồng ghép công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin vào các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của địa phương; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, các nước, tổ chức quốc tế có liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động trên địa bàn; phân công cơ quan đầu mối của địa phương để thực hiện Kế hoạch.